

Bản án số: 185/2019/HC-PT
Ngày 19 – 4 – 2019
V/v khiếu kiện quyết định hành chính
trong lĩnh vực quản lý đất đai.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Đình Thanh

Các thẩm phán: Bà Đinh Ngọc Thu Hương

Ông Đặng Văn Ý

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Văn Duẩn – Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Vũ Thanh Sơn – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 4 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính phúc thẩm thụ lý số: 227/2018/TLPT-HC ngày 22 tháng 5 năm 2018 về khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai.

Do Bản án hành chính sơ thẩm số 01/2017/HC-ST ngày 11 tháng 01 năm 2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 883/2018/QĐ-PT ngày 03/7/2018; giữa các đương sự:

- Người khởi kiện:

1. Ông Phạm Văn Th, sinh năm 1965; địa chỉ: Ấp 3, xã HH, huyện BB, tỉnh Bình Dương; (*có mặt*).

2. Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1942; địa chỉ: Ấp 6, xã HH, huyện BB, tỉnh Bình Dương; (*có mặt*).

*Người đại diện theo ủy quyền của ông Th và bà M (được ủy quyền theo Hợp đồng ủy quyền ngày 16/01/2019): Ông Lê Việt H, sinh năm 1977; địa chỉ: 535 ĐLBD, Tô 2, Khu 1, phường HT, thành phố TDM, tỉnh Bình Dương; (*có mặt*).*

3. Ông Bùi Đức V, sinh năm 1942; địa chỉ: Ấp 6, xã HH, huyện BB, tỉnh Bình Dương; (*xin vắng mặt*).

- *Người bị kiện*: Chủ tịch UBND huyện BB, tỉnh Bình Dương;

Người đại diện theo ủy quyền của người bị kiện (được ủy quyền theo Giấy ủy quyền ngày 03 tháng 11 năm 2016): Ông Nguyễn Văn Th1 – Phó Chủ tịch UBND huyện BB; (*xin vắng mặt*).

Địa chỉ: Đường NC, Phố Thương mại BB, xã Lai Uyên, huyện BB, tỉnh Bình Dương.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

1/ Bà NLQ1, sinh năm 1969; địa chỉ: Ấp 6, xã HH, huyện BB, tỉnh Bình Dương; (*vắng mặt*).

Người đại diện theo ủy quyền của bà NLQ1 (được ủy quyền theo Giấy ủy quyền ngày 10/4/2019): Bà Hồ Ngọc L, sinh năm 1958; địa chỉ: Ấp 1, xã HH, huyện BB, tỉnh Bình Dương; (*có mặt*).

2/ Ông NLQ2, sinh năm 1924; địa chỉ: Ấp 6, xã HH, huyện BB, tỉnh Bình Dương; (*xin vắng mặt*).

- *Người kháng cáo*:

+ *Người khởi kiện*: Ông Phạm Văn Th và bà Nguyễn Thị M;

+ *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Bà NLQ1 và ông NLQ2.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- *Người khởi kiện ông Phạm Văn Th, bà Nguyễn Thị M và ông Bùi Đức V trình bày*:

Ông Th cùng gia đình quản lý, sử dụng nhà đất (04 căn) tại chợ cũ xã HH với diện tích 32,98 m², trong đó gồm 20,4 m² ông Th được UBND xã HH xét duyệt chuyển nhượng và 12,58 m² nhận chuyển nhượng từ cha, mẹ vợ là ông Bùi Đức V và bà Nguyễn Thị M. Ông Th đã sử dụng phần nhà đất này ổn định từ năm 1990 đến nay.

Ngoài phần đất nói trên, ông Th còn mượn 03 phần nhà đất khác của cha đẻ ông Th là ông NLQ2 và cha, mẹ vợ là ông Bùi Đức V, bà Nguyễn Thị M để kinh doanh, buôn bán, cụ thể:

+ 02 phần nhà đất (kiot) mượn của ông NLQ2 (cha đẻ) với diện tích 81,6 m²;

+ 01 phần nhà đất (kiot) mượn của ông Bùi Đức V và bà Nguyễn Thị M (là cha mẹ vợ) với diện tích 72 m². Năm 2006, ông bà cho con rể và con gái là ông Phạm Văn Th và bà NLQ1 mượn nhà đất để làm chỗ kinh doanh cho đến nay, tuy nhiên tài sản trên vẫn thuộc quyền quản lý, sở hữu hợp pháp của ông, bà.

+ 03 phần nhà đất này liền kề nhau và cùng với căn kiot thuộc sở hữu của vợ chồng ông Th đều được sử dụng làm kiot kinh doanh, buôn bán.

Ông Th mượn cha mẹ hai bên kiot để kinh doanh buôn bán cho tới nay, tuy nhiên giữa các bên không có bất cứ thỏa thuận tặng cho hay chuyển nhượng gì khác.

Ngày 15/10/2015, ông Th nhận được Quyết định số 2240/QĐ-UBND cùng ngày của Chủ tịch UBND huyện BB về việc tháo dỡ công trình xây dựng tại chợ cũ xã HH với nội dung: “Yêu cầu ông Phạm Văn Th, sinh năm 1965, ngụ tại ấp 3, xã HH, huyện BB, tỉnh Bình Dương tiến hành tháo dỡ và di dời công trình xây dựng có diện tích xây dựng là 188,3m² (trong đó: Căn kiot 01 có diện tích 92,8m², căn kiot 02 có diện tích 22,88m², căn ki ốt 03 có diện tích 27,38m², phần mái che của 03 ki ốt có diện tích 45,24m²) tại thửa đất số 337, tờ bản đồ số 04, xã HH (theo Quyết định số 1821/QĐ-UBND ngày 15/7/2015 của UBND tỉnh Bình Dương về việc thu hồi đất do UBND xã HH quản lý để thực hiện dự án xây dựng Trạm Y tế xã HH) để bàn giao mặt bằng cho đơn vị thi công xây dựng Trạm Y tế xã HH đúng tiến độ đã đề ra.”

Ngày 04/11/2015, ông V, bà M nộp đơn khiếu nại Quyết định số 2240/QĐ-UBND ngày 15/10/2015 của Chủ tịch UBND huyện BB đến UBND huyện BB nhưng cho đến nay vẫn chưa được giải quyết.

Ngày 10/11/2015, Chủ tịch UBND huyện BB ban hành Quyết định số 2735/QĐ-UBND về việc cưỡng chế buộc thi hành Quyết định số 2240/QĐ-UBND ngày 15/10/2015 của Chủ tịch UBND huyện BB.

Ông Th không đồng ý nên đã làm đơn khiếu nại Quyết định số 2240/QĐ-UBND ngày 15/10/2015 của Chủ tịch UBND huyện BB về việc tháo dỡ công trình xây dựng tại chợ cũ xã HH.

Ngày 11/4/2016, Chủ tịch UBND huyện BB ban hành Quyết định số 380/QĐ-UBND V/v giải quyết khiếu nại của ông Th với nội dung: “*Bác nội dung khiếu nại của ông Phạm Văn Th tại Biên bản xác minh nội dung khiếu nại ngày 01/02/2016 của Ban Tiếp công dân huyện BB về việc khiếu nại Quyết định số 2240/QĐ-UBND cùng ngày của Chủ tịch UBND huyện BB.*”

Ông Th, ông V và bà M không đồng ý với các quyết định nói trên bởi các lý do sau:

Quyết định số 2240/QĐ-UBND ngày 15/10/2015 của Chủ tịch UBND huyện BB yêu cầu ông Th tháo dỡ 04 căn kiot tại khu chợ cũ xã HH là không chính xác vì trong số 04 căn kiot này chỉ có 01 căn kiot là tài sản hợp pháp của ông Th, đó là căn kiot góc giáp đường đi vào chợ, 03 căn kiot kiot còn lại là của người khác, cụ thể: 01 căn kiot ông Th mượn của ông Bùi Đức V và bà Nguyễn Thị M (là cha mẹ vợ ông Th); 02 căn kiot ông Th mượn của ông NLQ2 (cha ruột ông).

Vào năm 1995 và các ngày 27/8/2006 và ngày 30/8/2006, ông Th có làm

đơn xin sửa chữa hàng bao gồm 01 căn kiot của ông Th và 03 căn kiot mượn của cha mẹ. Ông Th đã được cha mẹ hai bên đồng ý và ông Th cũng đã được UBND xã HH xác nhận cho phép sửa lại cửa hàng theo yêu cầu. Trước lúc ông Th xin sửa các căn kiot này thì cha mẹ ông đã có xây dựng nhà, gian hàng để ở và kinh doanh, ông chỉ là người xin sửa lại do bị xuống cấp. Từ lúc ông Th mượn nhà và sửa chữa làm kiot kinh doanh cho đến nay, ông V, bà M và cha đẻ ông Th vẫn chưa hề có ý kiến cho ông Th quyền sở hữu các tài sản này. Mặt khác, đây là tài sản chung của ông Th và vợ là bà NLQ1 cùng tạo dựng, quản lý, sử dụng, việc Quyết định số 2240/QĐ-UBND ngày 15/10/2015 chỉ nêu đối tượng áp dụng là ông Phạm Văn Th là chưa chính xác.

Trong 4 phần đất có 04 căn kiot bị yêu cầu di dời thì ông Th là người quản lý, sử dụng hợp pháp của 01 phần với diện tích là 32,98m²; trong đó gồm 20,4m² ông Th được UBND xã HH xét duyệt chuyển nhượng và 12,58m² vợ chồng ông Th nhận chuyển nhượng lại từ cha, mẹ vợ là ông Bùi Đức V và bà Nguyễn Thị M (ông V, bà M nhận chuyển nhượng lại của bà Vũ Thị V1 năm 1992). Các phần đất khác thuộc quyền quản lý, sử dụng của cha, mẹ vợ ông Th là ông Bùi Đức V, bà Nguyễn Thị M và cha đẻ ông Th là ông NLQ2.

Về nguồn gốc khu đất chợ cũ HH, trong đó có phần đất của ông Th là đất công do UBND xã HH quản lý, nhưng khu đất này sau đó đã chuyển nhượng lại cho các hộ dân kinh doanh sinh sống ổn định từ những năm 1990 cho đến nay. Ngày 24/10/1990, ông Th đã làm đơn đăng ký “mua gian quán” với diện tích 20,4m² và đã được UBND xã HH đồng ý, xác nhận. Ông Th đăng ký mua gian quán có nghĩa là mua luôn đất và tài sản trên đất chứ không phải chỉ mua lại phần tài sản trên đất. Ngoài ra, một phần đất diện tích 12,58m² vợ chồng ông Th nhận chuyển nhượng lại từ cha, mẹ vợ là ông Bùi Đức V và bà Nguyễn Thị M (ông V, bà M nhận chuyển nhượng lại của bà Vũ Thị V1 năm 1992). Việc chuyển nhượng giữa các bên đều được UBND xã HH xác nhận là hợp pháp. Ông Th cũng đã đóng tiền nhận chuyển nhượng cho UBND xã HH theo yêu cầu là 540.000 đồng. Đây là tiền nhận chuyển nhượng nhà đất chứ không phải là tiền đóng thuế đất. Tại thời điểm năm 1991, số tiền này là rất lớn, không thể nói rằng đây là tiền đóng thuế đất cho Nhà nước. Mặt khác, biên lai thu không phải là biên lai thu thuế.

Đối với phần đất có diện tích 72 m², ông V và bà M là người quản lý, sử dụng. Ông, bà có cho con rể là Phạm Văn Th mượn phần nhà đất này để làm kiot kinh doanh, tuy nhiên không bán hay tặng cho. Về đất có nguồn gốc, phần đất này ông bà nhận chuyển nhượng của UBND xã HH, huyện BC cũ (nay là huyện BB) vào năm 1990 với giá 30.000 đồng (theo Phiếu thu ngày 25/3/1990 do con trai ông, bà là Bùi Văn Kh nộp thay). Sau khi nhận chuyển nhượng đất, vợ chồng ông, bà tiến hành xây dựng nhà ở cấp 4, mái lợp tôn, lát nền gạch bông. Trong quá trình sử dụng từ năm 1993 đến năm 1996, gia đình ông, bà đã nhiều lần thế chấp toàn bộ quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất để vay vốn tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện BC. Tại các tờ khai cho vay vốn của ông, bà đã được cán bộ tư pháp xã HH xác nhận: “Tài sản thế chấp thuộc quyền

sử dụng, sở hữu của ông Bùi Đức V bao gồm: Nhà tole 24m² và đất thổ cư 48m² tại chợ HH”.

UBND huyện BB không thông báo cho cho ông Th, ông V và bà M biết về việc thu hồi đất nhưng Chủ tịch UBND huyện BB đã ban hành Quyết định số 2240/QĐ-UBND ngày 15/10/2015 yêu cầu ông Th tháo dỡ công trình xây dựng là vi phạm quy định tại Điều 67 Luật Đất đai năm 2013. Mặt khác, UBND huyện BB cũng không tổ chức lấy ý kiến về vấn đề thu hồi đất, phương án bồi thường, hỗ trợ đối với người có đất bị thu hồi, vi phạm quy định tại Khoản 2, Điều 69 Luật Đất đai năm 2013.

Đến ngày 07/7/2016, UBND huyện BB tiến hành làm việc với các hộ dân có nhà đất trong khu chợ gồm ông Th, ông L, bà G... Tại buổi làm việc, đại diện UBND huyện BB đã đồng ý hỗ trợ cho ông Th số tiền 59.170.636 đồng để di dời tài sản trên đất. Ông Th đồng ý di dời tài sản trên đất và nhận số tiền hỗ trợ di dời như nói trên nhưng riêng về đất ông Th nói rõ sẽ khởi kiện để được tiếp tục giải quyết tại Tòa án có thẩm quyền. Tuy nhiên, khi tiến hành giao nhận số tiền hỗ trợ nói trên thì UBND huyện BB chỉ giao một nửa số tiền cho ông Th là 29.585.318 đồng; số tiền còn lại, UBND huyện BB yêu cầu ông Th cùng các hộ dân phải tháo dỡ toàn bộ tài sản trên đất mới giao. Do ông Th và các hộ dân mới chỉ được giao một nửa số tiền theo biên bản làm việc ngày 07/7/2016, nên ông Th chỉ đồng ý tháo dỡ một phần gồm dỡ mái tôn và cửa, còn toàn bộ các phần còn lại của công trình nhà trên đất ông Th không tháo dỡ do chưa nhận được đủ tiền hỗ trợ theo biên bản nói trên. Cho đến nay, UBND huyện BB vẫn chưa thanh toán tiếp cho ông Th một nửa số tiền còn lại.

Tại buổi làm việc này, UBND huyện BB không mời ông V, bà M đến làm việc. Ông, bà cũng không được hỗ trợ di dời.

Do không được nhận đủ số tiền nói trên nên ông Th không tiếp tục tháo dỡ phần công trình còn lại trên đất. Đến ngày 05/8/2016, UBND huyện BB kết hợp với UBND xã HH, các cơ quan khác tiến hành cưỡng chế công trình kiot của ông Th.

Vì vậy, ông Th, ông V và bà M khởi kiện Chủ tịch UBND huyện BB, yêu cầu:

+ Hủy Quyết định số 2240/QĐ-UBND ngày 15 tháng 10 năm 2015 của Chủ tịch UBND huyện BB về việc tháo dỡ công trình xây dựng tại chợ cũ xã HH.

+ Hủy Quyết định số 380/QĐ-UBND ngày 11 tháng 4 năm 2016 của Chủ tịch UBND huyện BB về việc giải quyết khiếu nại của ông Phạm Văn Th, ngụ tại ấp 3, xã HH, huyện BB, tỉnh Bình Dương.

+ Hủy Quyết định số 2735/QĐ-UBND ngày 10/11/2015 của Chủ tịch UBND huyện BB về việc cưỡng chế buộc thi hành quyết định số 2240/QĐ-UBND ngày 15/10/2015 của Chủ tịch UBND huyện BB.

+ Yêu cầu Chủ tịch UBND huyện BB phải bồi thường cho ông Th; vợ

chồng ông V, bà M thiệt hại về tài sản trên đất (nhà xây cấp 4) do việc cưỡng chế trái pháp luật theo Quyết định số 2735/QĐ-UBND ngày 10/11/2015 của Chủ tịch UBND huyện BB gây ra vào ngày 05/8/2016, giá trị thiệt hại tài sản trên đất là 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng).

- Người đại diện theo ủy quyền của Chủ tịch UBND huyện BB, ông Nguyễn Văn Th1 trình bày:

+ Đối với yêu cầu hủy Quyết định số 2240/QĐ-UBND ngày 15/10/2015 của Chủ tịch UBND huyện BB về việc tháo dỡ công trình xây dựng tại chợ cũ xã HH.

Thực hiện Quyết định số 1821/QĐ-UBND ngày 15/7/2015 của UBND tỉnh Bình Dương về việc thu hồi đất do UBND xã HH quản lý để thực hiện dự án xây dựng Trạm Y tế xã HH (theo Khoản 1, Điều 2 Quyết định số 1821/QĐ-UBND có nêu: “Ủy ban nhân dân huyện BB có trách nhiệm quản lý chặt chẽ quỹ đất đã thu hồi, triển khai thực hiện quyết định thu hồi đất của Ủy ban nhân dân tỉnh và tổ chức xây dựng Trạm Y tế xã HH theo quy định”).

Ngày 29/7/2015, UBND huyện BB ban hành Công văn số 1550/UBND-KT về việc thu hồi đất do UBND xã HH quản lý để thực hiện dự án xây dựng Trạm y tế xã HH.

Ngày 18/8/2015, UBND xã HH ban hành Thông báo số 52/TB-UBND yêu cầu ông Phạm Văn Th tháo dỡ công trình xây dựng trên đất để bàn giao mặt bằng cho đơn vị thi công, thời gian tháo dỡ là 30 ngày tính từ ngày ông Phạm Văn Th nhận thông báo. Tuy nhiên, đến hết thời hạn 30 ngày thông báo tháo dỡ của UBND xã HH nhưng ông Phạm Văn Th vẫn chưa tháo dỡ. Do đó, ngày 30/9/2015, UBND xã HH có Báo cáo số 73/BC-UBND kiến nghị UBND huyện BB hỗ trợ UBND xã HH trong việc giải tỏa, di dời công trình xây dựng của các trường hợp chưa tháo dỡ.

Ngày 15/10/2015, Chủ tịch UBND huyện BB ban hành Quyết định số 2240/QĐ-UBND về việc tháo dỡ công trình xây dựng tại chợ cũ xã HH đối với ông Phạm Văn Th. Ngày 20/10/2015, UBND xã HH phối hợp với Thanh tra huyện, Phòng Tài nguyên và Môi trường, Phòng Quản lý đô thị, Chi nhánh Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện BB tiến hành công bố bàn giao quyết định trên cho ông Phạm Văn Th.

Như vậy, Quyết định số 2240/QĐ-UBND ngày 15/10/2015 của Chủ tịch UBND huyện BB ban hành là đúng quy định pháp luật, trên cơ sở ông Phạm Văn Th không tự nguyện tháo dỡ và di dời công trình xây dựng trên đất để bàn giao mặt bằng xây dựng Trạm Y tế xã HH.

+ Đối với yêu cầu hủy Quyết định số 2735/QĐ-UBND ngày 10/11/2015 của Chủ tịch UBND huyện BB về việc cưỡng chế buộc thi hành Quyết định số 2240/QĐ-UBND ngày 15/10/2015 của Chủ tịch UBND huyện BB về việc tháo dỡ công trình xây dựng tại chợ cũ HH.

Sau khi hết thời gian 10 ngày kể từ ngày công bố và bàn giao Quyết định số 2240/QĐ-UBND ngày 15/10/2015 của Chủ tịch UBND huyện BB cho ông Phạm Văn Th, ông Th không tự nguyện chấp hành quyết định trên. Ngày 10/11/2015, Chủ tịch UBND huyện BB ban hành Quyết định số 2735/QĐ-UBND về việc cưỡng chế buộc thi hành quyết định số 2240/QĐ-UBND ngày 15/10/2015 của Chủ tịch UBND huyện BB đối với ông Phạm Văn Th.

Ngày 12/11/2015, UBND xã HH phối hợp với Thanh tra huyện BB, Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện BB, Phòng Quản lý đô thị huyện BB, Chi nhánh Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện BB tiến hành công bố bàn giao quyết định cho ông Phạm Văn Th.

Ngày 10/11/2015, Chủ tịch UBND huyện BB ban hành Quyết định 2737/QĐ-UBND về việc thành lập Ban thực hiện cưỡng chế buộc thi hành Quyết định số 2240, 2241, 2242/QĐ-UBND ngày 15/10/2015 của Chủ tịch UBND huyện BB.

Ngày 19/11/2015, Ban thực hiện cưỡng chế tổ chức đối thoại với ông Phạm Văn Th nhằm vận động, thuyết phục ông Th trong việc chấp hành tháo dỡ, di dời công trình xây dựng. Ông Th không đồng ý.

Ngày 20/11/2015, Ban thực hiện cưỡng chế ban hành Thông báo số 118/TB-BTHCC về việc tổ chức thực hiện Quyết định số 2735/QĐ-UBND của Chủ tịch UBND huyện BB về việc cưỡng chế buộc thi hành Quyết định số 2240/QĐ-UBND ngày 15/10/2015 của Chủ tịch UBND huyện BB đối với ông Phạm Văn Th.

Như vậy, Quyết định số 2735/QĐ-UBND ngày 10/11/2015 của Chủ tịch UBND huyện BB về việc cưỡng chế buộc thi hành Quyết định số 2240/QĐ-UBND ngày 15/10/2015 của Chủ tịch UBND huyện BB về việc tháo dỡ công trình xây dựng tại chợ cũ HH ban hành là đúng quy định pháp luật, trên cơ sở ông Phạm Văn Th không tự nguyện tháo dỡ và di dời công trình xây dựng trên đất đã bàn giao mặt bằng xây dựng Trạm Y tế xã HH theo Quyết định số 2240/QĐ-UBND ngày 15/10/2015 của Chủ tịch UBND huyện BB.

+ Đối với yêu cầu hủy Quyết định 380/QĐ-UBND ngày 11/4/2016 của Chủ tịch UBND huyện BB về việc giải quyết khiếu nại của ông Phạm Văn Th, ngụ tại ấp 3, xã HH, Huyện BB, tỉnh Bình Dương.

Ông Phạm Văn Th khiếu nại Quyết định số 2240/QĐ-UBND ngày 15/10/2015 của Chủ tịch UBND huyện BB về việc tháo dỡ công trình xây dựng tại chợ cũ xã HH ban hành không đúng đối tượng vì phần công trình yêu cầu tháo dỡ và di dời có diện tích 92,8m² là của ông NLQ2, 22,8m² là của bà Nguyễn Thị M và ông Bùi Đức V không phải của ông Th. Ông Th yêu cầu Chủ tịch UBND huyện BB thu hồi Quyết định số 2240/QĐ-UBND ngày 15/10/2015 và ban hành cho đúng đối tượng.

Ngày 04/02/2016, Chủ tịch UBND huyện BB ban hành Quyết định số

130/QĐ-UBND về việc giao nhiệm vụ xác minh nội dung đơn khiếu nại của ông Phạm Văn Th, ngụ tại ấp 3, xã HH, huyện BB, tỉnh Bình Dương cho Thanh tra huyện.

Từ ngày 04/3/2016 đến ngày 15/3/2016, Thanh tra huyện BB đã tiến hành xác minh nội dung khiếu nại của ông Phạm Văn Th đối với Quyết định số 2240/QĐ-UBND ngày 15/10/2015 của Chủ tịch UBND huyện BB về việc tháo dỡ công trình xây dựng tại chợ cũ xã HH, huyện BB, tỉnh Bình Dương.

Ngày 31/3/2016, Thanh tra huyện BB có Báo cáo số 33/BC-TTr về kết quả xác minh nội dung khiếu nại của ông Phạm Văn Th, ngụ tại ấp 3, xã HH, huyện BB, tỉnh Bình Dương.

Ngày 11/4/2016, Chủ tịch UBND huyện BB ban hành Quyết định số 380/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại của ông Phạm Văn Th, ngụ tại ấp 3, xã HH, huyện BB, tỉnh Bình Dương (lần đầu) với nội dung: “Căn cứ Quyết định số 1821/QĐ-UBND ngày 15/7/2015 của UBND tỉnh Bình Dương về việc thu hồi đất do UBND xã HH quản lý để thực hiện dự án xây dựng Trạm Y tế xã HH và xét nội dung quy định tại Quyết định số 80/QĐ-UB ngày 01/5/1990 của UBND xã HH về việc tổ chức thực hiện kế hoạch xây dựng chợ quý II - 1990; Đơn xin sửa chữa hàng ngày 27/8/2006 và ngày 31/8/2006 của ông Phạm Văn Th đã được UBND xã HH xác nhận, thì việc Chủ tịch UBND huyện BB ban hành Quyết định số 2240/QĐ-UBND ngày 15/10/2015 về việc tháo dỡ công trình xây dựng tại chợ cũ xã HH đối với ông Phạm Văn Th là đúng thẩm quyền và đúng quy định của pháp luật. Do đó, bác nội dung khiếu nại của ông Phạm Văn Th.”.

Như vậy, Chủ tịch UBND huyện BB ban hành Quyết định số 380/QĐ-UBND ngày 11/4/2016 về việc giải quyết khiếu nại của ông Phạm Văn Th, ngụ tại ấp 3, xã HH, huyện BB, tỉnh Bình Dương (lần đầu), là đúng quy định pháp luật.

+ Đối với yêu cầu bồi thường thiệt hại về tài sản trên đất do cưỡng chế trái pháp luật theo Quyết định số 2735/QĐ-UBND ngày 10/11/2015 của Chủ tịch UBND huyện BB.

Thực hiện Quyết định số 1821/QĐ-UBND ngày 15/7/2015 của UBND tỉnh Bình Dương về việc thu hồi đất do UBND xã HH quản lý để thực hiện dự án xây dựng Trạm Y tế xã HH, Chủ tịch UBND huyện BB đã vận động yêu cầu ông Phạm Văn Th tự nguyện tháo dỡ và di dời công trình xây dựng trên đất chợ cũ xã HH để bàn giao mặt bằng nhưng ông Th không chấp hành. Ngày 15/10/2015, Chủ tịch UBND huyện BB ban hành Quyết định số 2240/QĐ-UBND yêu cầu ông Phạm Văn Th tháo dỡ công trình xây dựng tại chợ cũ xã HH để bàn giao mặt bằng nhưng ông Th vẫn không chấp hành. Sau đó, ngày 10/11/2015, Chủ tịch UBND huyện BB ban hành Quyết định số 2735/QĐ-UBND về việc cưỡng chế buộc thi hành Quyết định số 2240/QĐ-UBND ngày 15/10/2015 của Chủ tịch UBND huyện BB về việc tháo dỡ công trình xây dựng tại chợ cũ xã HH đối với ông Phạm Văn Th.

Ngày 05/8/2016, Ban thực hiện cưỡng chế tiến hành cưỡng chế tháo dỡ phần còn lại của công trình xây dựng của ông Phạm Văn Th tại khu đất chợ cũ xã HH theo Quyết định số 2735/QĐ-UBND ngày 10/11/2015 của Chủ tịch UBND huyện BB là đúng quy định. Do đó, việc yêu cầu bồi thường thiệt hại về tài sản trên đất do cưỡng chế trái pháp luật theo Quyết định số 2735/QĐ-UBND ngày 10/11/2015 của Chủ tịch UBND huyện BB là không có cơ sở.

Căn cứ các cơ sở pháp lý nêu trên, khẳng định khu đất chợ cũ HH là khu đất công do UBND xã HH quản lý, nên theo quy định của pháp luật thì không phải bồi thường về đất khi thu hồi. Do nhu cầu cần thiết của nhân dân trong xã, khu đất chợ cũ này đã được quy hoạch xây dựng Trạm Y tế xã và được nhân dân đồng tình ủng hộ. Các chính sách hỗ trợ di chuyển và hỗ trợ khác đã được thực hiện đúng theo quy định và đã được hầu hết các hộ dân nhận tiền, di dời tài sản trên đất đi nơi khác để bàn giao mặt bằng.

Trên cơ sở Quyết định số 1821/QĐ-UBND của ngày 15/7/2015 của UBND tỉnh Bình Dương, việc UBND xã HH ban hành Thông báo số 52/TB-UBND ngày 18/8/2015 yêu cầu ông Phạm Văn Th tháo dỡ công trình xây dựng trên đất để bàn giao mặt bằng cho đơn vị thi công, Chủ tịch UBND huyện BB ban hành Quyết định số 2240/QĐ-UBND ngày 15/10/2015 về việc tháo dỡ công trình xây dựng tại chợ cũ xã HH và Quyết định số 2735/QĐ-UBND ngày 10/11/2015 về việc cưỡng chế buộc thi hành Quyết định số 2240/QĐ-UBND đối với ông Phạm Văn Th là đúng theo thẩm quyền, đúng quy định của pháp luật.

Căn cứ vào thông tin, tài liệu, bằng chứng được thu thập trong quá trình xác minh nội dung khiếu nại, kết quả làm việc với cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan và kết quả đối thoại trực tiếp với ông Phạm Văn Th, việc Chủ tịch UBND huyện BB ban hành Quyết định số 380/QĐ-UBND ngày 11/4/2016 về việc giải quyết khiếu nại của ông Phạm Văn Th, với nội dung: “Bác nội dung khiếu nại của ông Phạm Văn Th tại biên bản xác minh nội dung khiếu nại ngày 01 tháng 02 năm 2016 của Ban Tiếp công dân huyện BB về việc khiếu nại Quyết định số 2240/QĐ-UBND ngày 15 tháng 10 năm 2015 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện BB” là đúng thẩm quyền và trình tự theo quy định của pháp luật.

Mặt khác, ngày 21/8/1995, ông Bùi Đức V và bà Nguyễn Thị M có đơn xin chuyển quyền sử dụng đất sạp quán cho con gái NLQ1, con rể Phạm Văn Th; được Ban Quản lý chợ và UBND xã HH xác nhận ngày 22/8/1995. Sau đó, ông Th sử dụng từ năm 1995 đến năm 2006, ông Th xin sửa chữa và gộp 04 kiot (trong đó có 01 kiot của ông V, bà M) lại thành 01 căn kiot liền kề và sử dụng ổn định cho đến thời điểm cưỡng chế, tháo dỡ. Quá trình kiểm kê, ông Th là người sử dụng trực tiếp các kiot nên được UBND huyện BB phê duyệt hỗ trợ di dời và hỗ trợ khác là đúng đối tượng. Ngày 14/7/2016, Chi nhánh Trung tâm phát triển quỹ đất huyện BB đã tiến hành chi tiền cho ông Phạm Văn Th với số tiền là 29.585.318 đồng theo Quyết định số 1520/QĐ-UBND ngày 01/10/2014 về việc phê duyệt kinh phí hỗ trợ và Quyết định số 168/QĐ-UBND ngày 03/02/2015 về việc phê duyệt kinh phí hỗ trợ di chuyển bổ sung của UBND huyện BB (Phiếu

chi số 23 ngày 14/7/2016). Ông Th đồng ý kí tên và nhận tiền. Vì vậy, ông Bùi Đức V và bà Nguyễn Thị M không có quyền và nghĩa vụ liên quan đến các Quyết định số 2240/QĐ-UBND ngày 15/10/2015 của Chủ tịch UBND huyện BB về việc tháo dỡ công trình xây dựng tại chợ cũ xã HH; Quyết định số 2735/QĐ-UBND ngày 10/11/2015 của Chủ tịch UBND huyện BB về việc cưỡng chế buộc thi hành quyết định số 2240/QĐ-UBND ngày 15/10/2015 của Chủ tịch UBND huyện BB về việc tháo dỡ công trình xây dựng tại chợ cũ xã HH và nội dung yêu cầu bồi thường thiệt hại tài sản trên đất do việc cưỡng chế trái pháp luật theo Quyết định số 2735/QĐ-UBND ngày 10/11/2015 của Chủ tịch UBND huyện BB.

Do đó, đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xem xét giữ nguyên các Quyết định số 2240/QĐ-UBND ngày 15/10/2015 của Chủ tịch UBND huyện BB về việc tháo dỡ công trình xây dựng tại chợ cũ xã HH; Quyết định số 2735/QĐ-UBND ngày 10/11/2015 của Chủ tịch UBND huyện BB về việc cưỡng chế buộc thi hành Quyết định số 2240/QĐ-UBND ngày 15/10/2015 của Chủ tịch UBND huyện BB về việc tháo dỡ công trình xây dựng tại chợ cũ xã HH; Quyết định số 380/QĐ-UBND ngày 11/4/2016 về việc giải quyết khiếu nại của ông Phạm Văn Th của Chủ tịch UBND huyện BB và bác yêu cầu bồi thường thiệt hại tài sản trên đất do việc cưỡng chế trái pháp luật theo Quyết định số 2735/QĐ-UBND ngày 10/11/2015 của Chủ tịch UBND huyện BB của ông Phạm Văn Th; ông Bùi Đức V và bà Nguyễn Thị M.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà NLQ1 trình bày:* Thống nhất trình bày và yêu cầu của người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện. Đề nghị Tòa án giải quyết theo đúng quy định pháp luật.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông NLQ2 trình bày:* Ông NLQ2 là người cho ông Th, bà NLQ1 mượn 01 phần nhà đất như trình bày của người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện. Hiện tại quyền lợi của ông NLQ2 bị ảnh hưởng nghiêm trọng nên đã khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án nhân dân huyện BB. Đối với vụ án này, ông NLQ2 thống nhất với ý kiến của người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện, đề nghị Tòa án xem xét, giải quyết theo đúng quy định pháp luật.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số: 01/2017/HCST ngày 11/01/2017, Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương đã quyết định:

Căn cứ khoản 1 Điều 164, điểm a khoản 2 Điều 193, Điều 194 Luật tố tụng Hành chính.

Áp dụng các Điều 30, 32, 35, 55, 98, 115, 116, 134, 158, 164, 193 và Điều 194 Luật tố tụng Hành chính; Pháp lệnh số 10/2009/UBTVQH12 ngày 27/02/2009 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa Án.

Tuyên xử: Bác yêu cầu khởi kiện của ông Phạm Văn Th, ông Bùi Đức V và bà Nguyễn Thị M đối với các yêu cầu:

Hủy Quyết định số 2240/QĐ-UBND ngày 15/10/2015 của Chủ tịch UBND huyện BB về việc tháo dỡ công trình xây dựng tại chợ cũ xã HH; hủy Quyết định số 380/QĐ-UBND ngày 11/4/2016 của Chủ tịch UBND huyện BB về việc giải quyết khiếu nại của ông Phạm Văn Th, ngụ tại ấp 3, xã HH, huyện BB, tỉnh Bình Dương; hủy Quyết định số 2735/QĐ-UBND ngày 10/11/2015 của Chủ tịch UBND huyện BB về việc cưỡng chế buộc thi hành Quyết định số 2240/QĐ-UBND ngày 15/10/2015 của Chủ tịch UBND huyện BB và yêu cầu Chủ tịch UBND huyện BB phải bồi thường cho ông Th, ông V và bà M thiệt hại về tài sản trên đất (nhà xây cấp 4) do việc cưỡng chế trái pháp luật theo Quyết định số 2735/QĐ-UBND ngày 10/11/2015 của Chủ tịch UBND huyện BB gây ra vào ngày 05/8/2016, giá trị thiệt hại tài sản trên đất cho mỗi người là 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng).

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 18/01/2017 người khởi kiện là ông Phạm Văn Th và bà Nguyễn Thị M có đơn kháng cáo toàn bộ bản án hành chính sơ thẩm với lý do: Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương không có sự khách quan trong xét xử vụ án hành chính, đánh giá sai lệch chứng cứ gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự.

Ngày 18/01/2017, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông NLQ2 và bà NLQ1 có đơn kháng cáo toàn bộ bản án hành chính sơ thẩm với lý do: Tòa án cấp sơ thẩm đánh giá sai lệch chứng cứ và không có sự khách quan trong xét xử vụ án hành chính.

Tại phiên tòa phúc thẩm, người kháng cáo ông NLQ2 xin xét xử vắng mặt, ông Phạm Văn Th, bà Nguyễn Thị M và bà NLQ1 có người đại diện theo ủy quyền tham gia phiên tòa, trình bày kháng cáo với cùng nội dung yêu cầu hủy bản án sơ thẩm để giải quyết sơ thẩm lại do Tòa án cấp sơ thẩm không đưa UBND xã HH vào tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; không giải quyết khiếu nại của người khởi kiện về việc nhập vụ án.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến của Viện kiểm sát về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án ở giai đoạn phúc thẩm: Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa và Hội đồng xét xử đã tiến hành tố tụng giải quyết vụ án đúng theo quy định của Luật tố tụng Hành chính; các đương sự tham gia tố tụng chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của Luật tố tụng Hành chính.

Về kháng cáo của các ông, bà Phạm Văn Th, Nguyễn Thị M, NLQ2 và bà NLQ1:

Những lý do mà ông Phạm Văn Th, bà Nguyễn Thị M và người đại diện theo ủy quyền của ông Th, bà M và bà NLQ1 trình bày tại phiên tòa để yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm hủy bản án sơ thẩm là không có cơ sở.

Tòa án cấp sơ thẩm đã phân tích, nhận định để bác yêu cầu khởi kiện của ông Phạm Văn Th, ông Bùi Đức V và bà Nguyễn Thị M là phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có căn cứ. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử bác kháng cáo của các ông, bà Phạm Văn Th, Nguyễn Thị M, NLQ2 và bà NLQ1; giữ nguyên các quyết định của bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Đơn kháng cáo của các ông, bà Phạm Văn Th, Nguyễn Thị M, NLQ2 và bà NLQ1 nộp trong thời hạn và đúng thủ tục theo quy định của pháp luật nên hợp lệ.

Ông NLQ2 và người bị kiện là Chủ tịch UBND huyện BB, tỉnh Bình Dương, vắng mặt tại phiên tòa phúc thẩm, nhưng đã có đơn xin vắng mặt, nên Tòa án xét xử vắng mặt các đương sự này theo quy định tại khoản 4 Điều 225 của Luật tố tụng Hành chính:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về đối tượng khởi kiện, thời hiệu khởi kiện và thẩm quyền giải quyết đã được Tòa án cấp sơ thẩm xác định và thực hiện đúng theo quy định pháp luật.

[1.2] Vụ án này được Tòa án cấp sơ thẩm nhập từ hai vụ án đã thụ lý thành một vụ án để giải quyết là đảm bảo đủ các điều kiện, đúng thủ tục về nhập vụ án hành chính theo quy định tại Điều 35 của Luật tố tụng Hành chính. Việc Tòa án cấp sơ thẩm không đưa UBND xã HH vào tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là đúng, không ảnh hưởng đến quyền và lợi ích của các bên đương sự.

[1.3] Xét yêu cầu hủy bản án sơ thẩm do Tòa án cấp sơ thẩm vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng mà ông Phạm Văn Th, bà Nguyễn Thị M và người đại diện theo ủy quyền của ông Th, bà M và bà NLQ1 trình bày tại phiên tòa phúc thẩm là không có cơ sở để chấp nhận.

[2] Về nội dung:

[2.1] Ngày 01/5/1990, UBND xã HH đã ban hành Quyết định số 80/QĐ-UB về việc tổ chức thực hiện kế hoạch xây dựng chợ quý II-1990. Tại Điều 2 của quyết định này quy định: “Cho thuê mướn mặt bằng, cho thuê đất cát sạp, quán hành nghề kinh doanh buôn bán tại chợ...Việc sử dụng sạp quán cho các chủ tư nhân buôn bán, tính chất lâu dài, khi nào có thay đổi kế hoạch theo quyết định này thì ủy ban nhân dân xã sẽ thông báo cho chủ sạp quán trước một tháng...”. Sau đó, UBND xã HH đã ban hành Quy định số 81/QĐ-UB ngày 10/5/1990 quy định về việc đóng tiền xây dựng chợ. Căn cứ Quyết định số 80/QĐ-UB ngày 01/5/1990 và Quy định số 81/QĐ-UB ngày 10/5/1990, ngày 26/5/1990, UBND xã HH ban hành Thông báo số 93/TBUB về việc thu tiền mặt bằng xây dựng chợ.

[2.2] Theo đó, ngày 24/10/1990 ông Phạm Văn Th có đơn xin đăng ký mua gian quán của hợp tác xã. Ngày 04/02/1991, UBND xã HH xét duyệt với nội dung: *“Xét duyệt của UBND theo đơn xin của ông Th về việc đăng ký mặt bằng để buôn bán kinh doanh tại chợ...mọi chi tiết theo Quy định số 81/QĐ-UB ngày 10/5/1990”*.

[2.3] Vì vậy, ông Th cho rằng, ông “mua gian quán” với diện tích 20,4m² và đã được UBND xã HH đồng ý, xác nhận với giá 540.000 đồng là không có căn cứ. Thực chất, số tiền 540.000 đồng là tiền mặt bằng xây dựng chợ theo Quyết định số 80/QĐ-UB ngày 01/5/1990 và Quy định số 81/QĐ-UB ngày 10/5/1990 của UBND xã HH.

[2.4] Sau đó, ngày 21/8/1995 ông Bùi Đức V và bà Nguyễn Thị M có đơn xin chuyển quyền sử dụng đất sạp quán cho con gái NLQ1, con rể Phạm Văn Th với diện tích 12,58 m² được Ban Quản lý chợ và UBND xã HH xác nhận ngày 22/8/1995. Theo đó, vợ chồng ông Th quản lý sử dụng từ năm 1995 đến năm 2006 thì ông Th làm đơn xin Ban quản lý chợ cho sửa chữa 04 kiot (trong đó có 01 kiot của ông V, bà M cho từ năm 1995) thành 01 căn nhà liền kề. Trong đơn xin sửa chữa hàng lập ngày 27/8/2006, ông Th cam kết sẽ tự tháo dỡ, di dời vật tư và không đòi đền bù. Đơn này có xác nhận của cha ông Th là ông NLQ2, cha, mẹ vợ ông Th là ông Bùi Đức V và bà Nguyễn Thị M. UBND xã HH khi xét duyệt đơn cũng đã ghi rõ: *“...anh Thế chỉ được sửa chữa,... không được đền bù (lý do kiot nằm trên hành lang đường bộ đường DH612 (16m50)) khi giải tỏa hay mở đường với bất kỳ lý do nào.”*.

Như vậy là về nguồn gốc phần đất ông Th xây dựng kiot là khu đất chợ cũ xã HH, là đất công do UBND xã HH quản lý.

[2.5] Ngày 15/7/2015, UBND tỉnh Bình Dương ban hành Quyết định số 1821/QĐ-UBND về việc thu hồi đất do UBND xã HH quản lý để thực hiện Dự án xây dựng Trạm Y tế xã HH. Tại khoản 1 Điều 2 của quyết định này có nêu: *“Ủy ban nhân dân huyện BB có trách nhiệm quản lý chặt chẽ quỹ đất đã thu hồi, triển khai thực hiện quyết định thu hồi đất của Ủy ban nhân dân tỉnh và tổ chức xây dựng Trạm Y tế xã HH theo quy định”*.

[2.5a] Thực hiện quyết định trên, ngày 29/7/2015 UBND huyện BB ban hành Công văn số 1550/UBND-KT về việc thu hồi đất do UBND xã HH quản lý để thực hiện dự án xây dựng Trạm y tế xã HH. Theo đó, ngày 18/8/2015 UBND xã HH ban hành Thông báo số 52/TB-UBND yêu cầu ông Phạm Văn Th tháo dỡ công trình xây dựng trên đất để bàn giao mặt bằng cho đơn vị thi công, thời gian tháo dỡ là 30 ngày tính từ ngày ông Phạm Văn Th nhận thông báo. Tuy nhiên, đến hết thời hạn 30 ngày thông báo tháo dỡ của UBND xã HH nhưng ông Phạm Văn Th chỉ tháo dỡ phần mái tole còn tường xây chưa tháo dỡ. Do đó, ngày 30/9/2015, UBND xã HH có Báo cáo số 73/BC-UBND kiến nghị UBND huyện BB hỗ trợ UBND xã HH trong việc giải tỏa, di dời công trình xây dựng của các trường hợp chưa tháo dỡ.

[2.6] Ngày 15/10/2015, Chủ tịch UBND huyện BB ban hành Quyết định số 2240/QĐ-UBND về việc tháo dỡ công trình xây dựng tại chợ cũ xã HH đối với ông Phạm Văn Th. Ngày 20/10/2015, UBND xã HH phối hợp với Thanh tra huyện, Phòng Tài nguyên và Môi trường, Phòng Quản lý đô thị, Chi nhánh Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện BB tiến hành công bố bàn giao quyết định trên cho ông Phạm Văn Th.

Như vậy, Quyết định số 2240/QĐ-UBND ngày 15/10/2015 của Chủ tịch UBND huyện BB ban hành là đúng thẩm quyền, trình tự, đúng đối tượng và có căn cứ theo quy định pháp luật.

[2.7] Sau khi hết thời gian 10 ngày kể từ ngày công bố và bàn giao Quyết định số 2240/QĐ-UBND ngày 15/10/2015 của Chủ tịch UBND huyện BB cho ông Phạm Văn Th, ông Th không tự nguyện chấp hành quyết định trên. Ngày 10/11/2015, Chủ tịch UBND huyện ban hành Quyết định số 2735/QĐ-UBND về việc cưỡng chế buộc thi hành Quyết định số 2240/QĐ-UBND ngày 15/10/2015 của Chủ tịch UBND huyện BB đối với ông Phạm Văn Th.

[2.7a] Ngày 12/11/2015, UBND xã HH phối hợp với Thanh tra huyện BB, Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện BB, Phòng Quản lý đô thị huyện BB, Chi nhánh Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện BB tiến hành công bố bàn giao quyết định cho ông Phạm Văn Th.

[2.7b] Ngày 10/11/2015, Chủ tịch UBND huyện BB ban hành Quyết định số 2737/QĐ-UBND về việc thành lập Ban thực hiện cưỡng chế buộc thi hành Quyết định số 2240/QĐ-UBND ngày 15/10/2015 của Chủ tịch UBND huyện BB.

[2.7c] Ngày 19/11/2015, Ban thực hiện cưỡng chế tổ chức đối thoại với ông Phạm Văn Th nhằm vận động, thuyết phục ông Th trong việc chấp hành tháo dỡ, di dời công trình xây dựng. Ông Th không đồng ý.

[2.7d] Ngày 20/11/2015, Ban thực hiện cưỡng chế ban hành Thông báo số 118/TB-BTHCC về việc tổ chức thực hiện Quyết định số 2735/QĐ-UBND ngày 10/11/2015 của Chủ tịch UBND huyện BB về việc cưỡng chế buộc thi hành Quyết định số 2240/QĐ-UBND ngày 15/10/2015 của Chủ tịch UBND huyện BB đối với ông Phạm Văn Th.

Như vậy, Quyết định số 2735/QĐ-UBND ngày 10/11/2015 của Chủ tịch UBND huyện BB về việc cưỡng chế buộc thi hành Quyết định số 2240/QĐ-UBND ngày 15/10/2015 của Chủ tịch UBND huyện BB về việc tháo dỡ công trình xây dựng tại chợ cũ xã HH ban hành là đúng quy định pháp luật, trên cơ sở ông Phạm Văn Th không tự nguyện tháo dỡ và di dời công trình xây dựng trên đất để bàn giao mặt bằng xây dựng Trạm Y tế xã HH theo Quyết định số 2240/QĐ-UBND ngày 15/10/2015 của Chủ tịch UBND huyện BB.

[2.8] Không đồng ý với Quyết định số 2240/QĐ-UBND ngày 15/10/2015 của Chủ tịch UBND huyện BB, ông Th khiếu nại cho rằng quyết định ban hành không đúng đối tượng, phần công trình yêu cầu tháo dỡ và di dời có diện tích

92,8m² là của ông NLQ2, 22,8m² là của bà Nguyễn Thị M và ông Bùi Đức V không phải của ông Th. Ông Th yêu cầu Chủ tịch UBND huyện BB thu hồi Quyết định số 2240/QĐ-UBND ngày 15/10/2015 và ban hành cho đúng đối tượng.

[2.8a] Căn cứ Quyết định số 1821/QĐ-UBND ngày 15 tháng 7 năm 2015 của UBND tỉnh Bình Dương về việc thu hồi đất do UBND xã HH quản lý để thực hiện dự án xây dựng Trạm Y tế xã HH và xét nội dung quy định tại Quyết định số 80/QĐ-UB ngày 01/5/1990 của UBND xã HH về việc tổ chức thực hiện kế hoạch xây dựng chợ quý II - 1990; Đơn xin sửa chữa hàng ngày 27/8/2006 và ngày 31/8/2006 của ông Phạm Văn Th đã được UBND xã HH xác nhận. Ngày 11/4/2016, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện BB ban hành Quyết định số 380/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại của ông Phạm Văn Th, nội dung: Bác đơn khiếu nại của ông Phạm Văn Th.

Do đó, ông Phạm Văn Th, ông Bùi Đức V và bà Nguyễn Thị M yêu cầu được bồi thường thiệt hại về tài sản trên đất (nhà xây cấp 4) do việc cưỡng chế trái pháp luật theo Quyết định số 2735/QĐ-UBND ngày 10/11/2015 của Chủ tịch UBND huyện BB gây ra vào ngày 05/8/2016, giá trị thiệt hại tài sản trên đất cho mỗi người là 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng) là không có cơ sở để xem xét.

[2.9] Từ những nhận định trên xét thấy, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bác yêu cầu khởi kiện của ông Phạm Văn Th, ông Bùi Đức V và bà Nguyễn Thị M là có căn cứ.

[2.10] Các ông, bà Phạm Văn Th, Nguyễn Thị M, NLQ2 và bà NLQ1 kháng cáo nhưng không đưa ra được tình tiết, tài liệu, chứng cứ nào mới nên không có cơ sở để chấp nhận.

Chính vì vậy, Hội đồng xét xử phúc thẩm thống nhất với quan điểm của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa không chấp nhận kháng cáo của các ông, bà Phạm Văn Th, Nguyễn Thị M, NLQ2 và bà NLQ1; giữ nguyên quyết định của bản án hành chính sơ thẩm.

[2.11] Các ông, bà Phạm Văn Th, Nguyễn Thị M, NLQ2 và bà Bùi Thị phải chịu án phí hành chính phúc thẩm theo quy định của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[2.12] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 241 của Luật tổ tụng Hành chính năm 2015.

- Bác kháng cáo của các ông, bà Phạm Văn Th, Nguyễn Thị M, NLQ2 và bà NLQ1; giữ nguyên quyết định của Bản án hành chính sơ thẩm số 01/2017/HC-ST ngày 11/01/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương:

Căn cứ khoản 1 Điều 164, điểm a khoản 2, Điều 193 và Điều 194 của Luật tố tụng Hành chính.

Áp dụng các Điều 30, 32, 35, 55, 98, 115, 116, 134, 158, 164, 193 và Điều 194 của Luật tố tụng Hành chính; Pháp lệnh số 10/2009/UBTVQH12 ngày 27/02/2009 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Bác yêu cầu khởi kiện của ông Phạm Văn Th, ông Bùi Đức V và bà Nguyễn Thị M đối với các yêu cầu:

Hủy Quyết định số 2240/QĐ-UBND ngày 15/10/2015 của Chủ tịch UBND huyện BB về việc tháo dỡ công trình xây dựng tại chợ cũ xã HH;

Hủy Quyết định số 380/QĐ-UBND ngày 11/4/2016 của Chủ tịch UBND huyện BB về việc giải quyết khiếu nại của ông Phạm Văn Th, ngụ tại ấp 3, xã HH, huyện BB, tỉnh Bình Dương;

Hủy Quyết định số 2735/QĐ-UBND ngày 10/11/2015 của Chủ tịch UBND huyện BB về việc cưỡng chế buộc thi hành Quyết định số 2240/QĐ-UBND ngày 15/10/2015 của Chủ tịch UBND huyện BB và yêu cầu Chủ tịch UBND huyện BB phải bồi thường cho ông Th, ông V và bà M thiệt hại về tài sản trên đất (nhà xây cấp 4) do việc cưỡng chế trái pháp luật theo Quyết định số 2735/QĐ-UBND ngày 10/11/2015 của Chủ tịch UBND huyện BB gây ra vào ngày 05/8/2016, giá trị thiệt hại tài sản trên đất cho mỗi người là 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng).

2. Về án phí hành chính sơ thẩm:

+ Ông Phạm Văn Th phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hành chính sơ thẩm; nhưng được trừ vào số tiền 200.000 đồng tạm ứng án phí hành chính sơ thẩm đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng số 0002938 ngày 18/10/2016 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Dương; ông Th đã nộp đủ án phí hành chính sơ thẩm.

+ Ông Bùi Đức V và bà Nguyễn Thị M phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hành chính sơ thẩm; nhưng được trừ vào số tiền 200.000 đồng tạm ứng án phí hành chính sơ thẩm đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng số 0002939 ngày 18/10/2016 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Dương; ông V và bà M đã nộp đủ án phí hành chính sơ thẩm.

- Án phí hành chính phúc thẩm:

+ Ông Phạm Văn Th phải nộp 300.000 đồng; nhưng được trừ vào số tiền 300.000 (ba trăm ngàn) đồng tạm ứng án phí hành chính phúc thẩm ông Th đã

nộp (do bà Nguyễn Thị Thu Ph nộp thay) theo Biên lai thu số 0010555 ngày 07/02/2017 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Dương; ông Th đã nộp đủ án phí hành chính phúc thẩm.

+ Bà Nguyễn Thị M phải nộp 300.000 đồng; nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí hành chính phúc thẩm bà M đã nộp (do bà Nguyễn Thị Thu Ph nộp thay) theo Biên lai thu số 0010557 ngày 07/02/2017 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Dương; bà M đã nộp đủ án phí hành chính phúc thẩm.

+ Ông NLQ2 phải nộp 300.000 đồng; nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí hành chính phúc thẩm ông NLQ2 đã nộp (do bà Nguyễn Thị Thu Ph nộp thay) theo Biên lai thu số 0010553 ngày 07/02/2017 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Dương; ông NLQ2 đã nộp đủ án phí hành chính phúc thẩm.

+ Bà NLQ1 phải nộp 300.000 đồng; nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí hành chính phúc thẩm bà NLQ1 đã nộp (do bà Nguyễn Thị Thu Ph nộp thay) theo Biên lai thu số 0010554 ngày 07/02/2017 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Dương; bà NLQ1 đã nộp đủ án phí hành chính phúc thẩm.

Bản án hành chính phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án là ngày 19 tháng 4 năm 2019.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao.
- VKSNDCC tại Tp Hồ Chí Minh.
- TAND tỉnh Bình Dương.
- VKSND tỉnh Bình Dương.
- Cục THADS tỉnh Bình Dương.
- Đương sự.
- Lưu (PTTHH).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Đình Thanh